

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2020

## KẾ HOẠCH

**Đánh giá tình trạng dinh dưỡng học sinh tham gia “Đề án chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học giai đoạn 2018 – 2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”**

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án thực hiện Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 2417/KH-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng Nhân dân thành phố về sửa đổi Khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 17/2018/NQ-HĐND ngày 08 tháng 10 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt điều chỉnh Đề án thực hiện Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Được sự chỉ đạo của Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố (TTKSBTTP) xây dựng kế hoạch đánh giá tình trạng dinh dưỡng học sinh tham gia Đề án như sau:

### 1. MỤC TIÊU

Xác định tình trạng dinh dưỡng (tỉ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì) trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2020-2021 tham gia Đề án.

### 2. ĐỐI TƯỢNG

- Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1) trong các trường công lập, ngoài công lập và trẻ em học tại lớp mẫu giáo độc lập tư thục trên địa bàn thành phố.
- Trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1) sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập đang học tại các trường học tham gia Đề án.

### 3. NỘI DUNG THỰC HIỆN

#### a. Thống kê danh sách trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1)

- Tất cả các trường tham gia Đề án Sữa học đường thực hiện thống kê danh sách tất cả trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1) đang theo học tại trường.
- Thời gian thực hiện: tháng 11 năm 2020.

#### b. Tiến hành cân đo trẻ

- Từ danh sách học sinh đã thống kê, thực hiện cân đo toàn bộ trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1) toàn trường (*theo biểu mẫu*). Số liệu cân nặng, chiều cao có thể sử dụng từ kết quả trong đợt khám sức khỏe học sinh đầu năm học 2020 – 2021.
- Thời gian thực hiện: tháng 12 năm 2020.
- Lưu ý khi cân đo trẻ:

##### Đo cân nặng

- Sử dụng cân với sai số 100g. Trước khi cân, cân kiểm tra cân ở vị trí 0 (hiện số 0 nếu là cân điện tử).
- Đặt cân trên bè mặt cứng và phẳng (nền xi măng, gạch men hoặc đất cứng). Nền đất mềm, thảm hoặc không bằng phẳng, có thể dẫn đến sai số khi cân.
- Cho học sinh đứng 2 chân đều giữa cân (có thể dán hình bàn chân lên cân để học sinh đặt bàn chân đúng). Đứng yên đến khi số cân hiện cố định.
- Khi cân nên mặc quần áo nhẹ (cởi áo khoác), không mang giày dép, mũ, nón, lấy khỏi người các vật dụng trong túi (đồ ăn, đồ chơi...).
- **Ghi kết quả số đo cân nặng của trẻ đơn vị tính bằng kg với 1 số lẻ** (ví dụ: 12,8kg).

##### Đo chiều cao đứng

- Dùng các loại thước đo chiều cao đóng cố định vào tường hoặc thước gỗ rời. Khi cố định thước phải thẳng và vuông góc với sàn nhà với vạch số 0 sát sàn nhà.
- Học sinh được đo không đội nón, không mang giày dép, tháo buộc tóc (nếu có). Đứng thẳng sát tường sao cho 5 điểm chạm tường: phía sau gáy, bờ sau vai, mông, bắp chân và gót chân. Hai gót chân chụm lại hình chữ V, mắt nhìn thẳng, hai tay thả lỏng. Kéo thước áp sát đỉnh đầu vuông góc với thước đo. Mắt của người đo nhìn trực diện vào vạch của thước nơi tiếp xúc giữa thước và đỉnh đầu.
- **Ghi kết quả số đo chiều cao của trẻ đơn vị tính bằng cm với 1 số lẻ** (ví dụ: 87,6cm).

#### c. Tổng hợp số liệu cân nặng, chiều cao của học sinh sau khi cân đo:

- Trường học tiến hành nhập số liệu của **tất cả trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học (lớp 1) đang theo học tại trường** vào file excel (*theo biểu mẫu đính kèm*).

**Lưu ý:**

Ngày tháng năm sinh của học sinh và ngày tháng năm tiên hành cân đo phải được định dạng theo date (ngày/tháng/năm, ví dụ: 17/01/2007).

Số cân nặng, chiều cao của học sinh phải định dạng dưới dạng number, lấy 01 số lẻ (ví dụ cân nặng 12,2; chiều cao 112,5).

- Đối với những học sinh tham gia Đề án Sữa học đường: Đánh dấu X vào cột tương ứng (*theo biểu mẫu đính kèm*)
- Phòng Giáo dục và Đào tạo 24 quận huyện thu thập toàn bộ file excel số liệu của tất cả các trường mầm non và tiểu học tham gia Đề án gửi về khoa Dinh dưỡng – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố theo địa chỉ mail kdd.hcdc@gmail.com trước ngày 31/01/2021. Bản giấy có xác nhận của Ban Giám hiệu gửi về địa chỉ 180 Lê Văn Sỹ phường 10 quận Phú Nhuận

**d. Xử lý số liệu và báo cáo kết quả**

Khoa Dinh dưỡng – TTKSBTTP sẽ làm sạch, phân tích tình trạng dinh dưỡng của học sinh tham gia đề án. Kết quả sẽ gửi báo cáo về Sở Y tế và Sở Giáo dục & Đào tạo.

Trân trọng.<sup>nh</sup>

**Nơi nhận:**

- BGĐ SYT;
- BGĐ SGD&ĐT;
- Lưu: VT, K/DD.
- Đính kèm: Biểu mẫu danh sách học sinh,  
Xác nhận



Phan Thanh Tâm

Quận, huyện.....  
Phường, xã.....

## DANH SÁCH HỌC SINH TRƯỜNG.....

Số thứ tự	Họ tên học sinh	Lớp	Giới tính	Ngày sinh	Ngày cân đo	Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	Tham gia Đè án
			Nam=1, Nữ=2	(Ngày/tháng/năm)	(Ngày/tháng/năm)	(Lấy 1 số lẻ)	(Lấy 1 số lẻ)	Có tham gia --> đánh dấu X Không tham gia --> bỏ trống
24								
25								
26								
27								
28								
29								
30								
31								
32								
33								
34								
35								
36								
37								
38								
39								
40								
41								
42								
43								
44								
45								
46								
47								
48								

Xác nhận của Ban giám hiệu

Người lập bảng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**XÁC NHẬN**

Phòng Giáo dục và Đào tạo .....

Xác nhận số lượng trẻ được cân do của các trường tham gia Đề án Sữa học đường.

Cụ thể như sau:

Số thứ tự	Tên trường	Số học sinh 3 – 6 tuổi theo học tại trường	Số học sinh 3 – 6 tuổi tham gia Đề án
1	Mầm non ...		
2			
3	Tiểu học ...		
4			

Ngày tháng năm  
Xác nhận của PGD&ĐT

CHI MIẾU